

Cuộc vận động cách mạng tháng Tám (1939 - 1945)

Ngày 20 – 8, Ủy ban khởi nghĩa tỉnh được thành lập. sáng ngày 23 – 8, Kinh đô Huế tràn ngập cờ đỏ sao vàng, khoảng 15 vạn nhân dân Huế và các phủ, huyện ngoại thành biểu tình chặt đứt các ngã đường, các khu phố, chiếm các cơ sở của chính quyền địch, rồi tập trung tại sân vận động thành phố dựng mít tinh. Tại đây, Ủy ban Việt Minh và Ủy ban khởi nghĩa tỉnh tuyên bố xóa bỏ chính quyền bù nhìn, lập chính quyền cách mạng.

Hồi 16 giờ ngày 30 – 8, hàng vạn nhân dân Huế tập trung ở Ngọ Môn chứng kiến một sự kiện lịch sử: Vua Bảo Đại thoái vị. Đại diện chính phủ lâm thời nước Việt Nam dân chủ cộng hòa nhận ấn, kiếm do Bảo Đại trao và tuyên bố xóa bỏ chế độ quân chủ trên đất nước ta, công bố chính sách của nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa. Khởi nghĩa thắng lợi ở Huế đã động viên, cổ vũ, tạo thêm sức mạnh tinh thần cho nhân dân các tỉnh Nam Trung Kỳ và Nam Kỳ vùng lên.

Cùng ngày khởi nghĩa với Thừa Thiên – Huế, một số tỉnh khác cũng khởi

nghĩa và giành chính quyền, như Hà Đông, Hòa Bình, Quảng Bình, Quảng Trị, Lâm Viên, Bạc Liêu, Gia Lai.

Ngày 24 – 8 nhân dân các tỉnh Hà Nam, Phú yên, Đắc Lắc, Gò Công, Quảng Yên đã khởi nghĩa giành chính quyền.

Ngày 25 – 8, khởi nghĩa thành công ở Lạng Sơn, Sơn La, Phú Thọ, Sài Gòn, Chợ Lớn, Gia Định, Bà Rịa, Trà Vinh, Sóc Trăng, Vĩnh Long, Bến Tre, Bình Thuận, Thủ Dầu Một, Sa Đéc, Mỹ Tho, Tây Ninh, Long Xuyên.

Sài Gòn là một trong 3 địa bàn chiến lược quan trọng bậc nhất của đất nước, là thủ phủ của Nam Kỳ thuộc Pháp, là nơi đặt đại bản doanh của quân Nhật đóng trên toàn bộ Đông Nam Á. Khi Nhật tuyên bố đầu hàng Đồng minh vô điều kiện, ngay tối ngày 15/8/1945, Ủy ban Kháng chiến Nam Bộ được thành lập do ban Bí thư xứ ủy Trần Văn Giàu làm Chủ tịch. Đến ngày 24 tháng những công sở trong thành phố đều do ta làm chủ ngày 24/8. Đặc biệt dinh Khâm sai (nay là Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh) là nơi đầu tiên ở Sài Gòn, cờ quẻ ly bị hạ xuống, cờ đỏ sao vàng được kéo lên, tung bay trong không khí thắng lợi.

Rạng sáng ngày 25 – 8, các đường phố Sài Gòn tràn ngập biển cờ, biểu ngữ, tiếng hô khẩu hiệu quyết tâm bảo vệ nền độc lập, tự do vang dội

trong thành phố. Cuộc biểu tình tuần hành của quần chúng biểu dương lực lượng, bắt đầu từ Nhà thờ Đức Bà, qua các đường phố Ca-ti-na, Ben-gich-cơ, Kit-sơ-nê, Bô-na rồi hội tụ trước dinh Đốc lí thành phố (vừa chuyển thành trụ sở Ủy ban hành chính lâm thời Nam Bộ). Từ trên bao lơn Thị Sảnh, đại diện Việt Minh Nam Bộ đọc danh sách Ủy ban hành chính lâm thời Nam Bộ. Tiếp đó, đại diện xứ ủy Nam Kỳ đọc lời kêu gọi nhân dân ủng hộ, bảo vệ cách mạng. Đại diện tổng công đoàn Nam Bộ đọc lời hứa của giai cấp công nhân, nhân dân lao động, cùng toàn thể nông dân quyết giữ vững chính quyền cách mạng. Cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Sài Gòn kết thúc bằng một cuộc tuần hành khổng lồ chưa từng thấy.

Thắng lợi của cuộc khởi nghĩa ở Sài Gòn làm rung chuyển cả vùng nông thôn Nam Bộ, cổ vũ nhân dân Nam Bộ vùng lên. Tiếp đó là khởi nghĩa thắng lợi ở các tỉnh:

Ngày 26 – 8: Cần thơ, Châu Đốc, Biên Hòa.

Ngày 27 – 8: Rạch giá.

Ngày 28 – 8: Đồng Nai Thượng, Hà Tiên.

Ở Côn Đảo, khi nhận được tin Tổng khởi nghĩa trong cả nước, Đảng bộ nhà tù Côn Đảo lãnh đạo các chiến sĩ cách mạng bị giam cầm nổi dậy giành chính quyền, làm chủ toàn đảo. Giữa tháng 9 – 1945, các chiến sĩ cách mạng được đưa về đất liền, tăng cường cho các Đảng Bộ miền Nam.

Một số thị xã do lực lượng Trung Hoa Quốc dân Đảng và tay sai chiếm giữ từ trước, như Hải Ninh (nay thuộc Quảng Ninh), Hà Giang, Lào Cai, Lai châu, Vĩnh Yên vẫn chưa được giải phóng (sau khi hiệp định sơ bộ 6 – 3 – 1946 được kí kết, quân Trung Hoa Quốc dân Đảng mới trao trả cho ta). Như vậy, cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền do Đảng ta lãnh đạo đã giành thắng lợi trên cả nước trong vòng nửa tháng, từ 14 – 8 đến 28 – 8 – 1945.

5. Cách mạng tháng Tám thành công - nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa ra đời và Ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám.

5.1 Nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa ra đời (2 – 9 – 1945)

Trong khi Tổng khởi nghĩa diễn ra sôi nổi trên cả nước, ngày 25 – 8 – 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh từ Tân Trào (Tuyên Quang) đã về tới Hà

Nội.

Theo đề nghị của Người, Ủy ban dân tộc giải phóng Việt Nam do đại hội quốc dân họp ở Tân Trào cử ra cải tổ thành chính phủ lâm thời nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, nhằm đoàn kết rộng rãi các tầng lớp nhân dân, các Đảng phái yêu nước và nhân sĩ tiến bộ. nhiều ủy viên thuộc mặt trận Việt Minh trong Chính phủ Lâm thời tự nguyện nhường chỗ cho các nhân sĩ yêu nước ngoài Việt Minh.

Ngày 28 – 8, trên gác hai số nhà 48, phố Hàng Khay, Chủ tịch Hồ Chí Minh soạn thảo bản Tuyên Ngôn Độc lập.

Hồi 2 giờ chiều ngày 2 – 9 – 1945, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội), trước cuộc mít - tinh lớn của hàng vạn nông dân Hà Nội và các vùng lân cận, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ Lâm thời tuyên bố với toàn thể quốc dân và thế giới: Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành lập.

Bản Tuyên ngôn độc lập mở đầu bằng những “lời bất hủ” trong bản Tuyên ngôn độc lập năm 1776 của nước Mỹ và bản Tuyên ngôn nhân quyền của cách mạng Pháp năm 1791. Sự viện dẫn này nhằm khẳng định một chân lí trong sự phát triển, tiến bộ của xã hội loài người. “Đó

là những lẽ phải không ai chối cãi được”. Tuyên ngôn Độc lập đã nêu tội ác của thực dân Pháp trong hơn 80 năm thống trị, “đã lợi dụng lá cờ tự do, bình đẳng, bác ái, đến cướp đất nước ta, áp bức đồng bào ta. Hành động của chúng trái hẳn với nhân đạo và chính nghĩa”.

Tuyên ngôn Độc lập cũng nêu rõ, khi Nhật vào Đông Dương, chỉ trong vòng 5 năm thực dân Pháp đã hai lần bán nước ta cho Nhật.

Nhân dân Việt Nam đã đứng dậy đánh đổ xiềng xích thực dân gần 100 năm, lật đổ chế độ quân chủ từng tồn tại mấy mươi thế kỉ, giành độc lập và lập nên chế độ Dân chủ Cộng hòa.

Cuối bản Tuyên ngôn, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ Lâm thời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trình trọng tuyên bố nước Việt Nam được tự do, độc lập và ý chí quyết tâm của nhân dân Việt Nam quyết giữ vững tự do và độc lập ấy: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do độc lập ấy” [7;437].

Sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, toàn thể thành viên trong Chính phủ Lâm thời làm lễ tuyên thệ trước Quốc kì.

Tiếp đó, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Võ Nguyên Giáp trình bày về tình hình trong nước và những chính sách của Chính phủ; Bộ trưởng Bộ Tuyên truyền Trần Huy Liệu báo cáo về việc Đoàn đại biểu Chính phủ đi dự lễ thoái vị của vua Bảo Đại tại Huế; Đại biểu Tổng bộ Việt Minh Nguyễn Lương Bằng trình bày về cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc của Việt Minh và hô hào nhân dân đoàn kết ủng hộ chính phủ.

Tới 3 giờ chiều, toàn thể quốc dân tuyên thệ một lòng ủng hộ Chính phủ do Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo.

Ngày 2 – 9 – 1945 trở thành mốc lịch sử trọng đại của đất nước, là ngày hội lớn của toàn thể dân tộc Việt Nam.

5.2 Ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám

Cách mạng tháng tám là một sự kiện trọng đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Thắng lợi của cách mạng tháng tám không chỉ có ý nghĩa đối với dân tộc mà còn có ý nghĩa quốc tế.

Đối với dân tộc Việt Nam

Cách mạng tháng tám đã lật đổ ách thống trị của thực dân Pháp đè nặng lên đất nước ta trên 80 năm, ách thống trị củ phát xít Nhật gần 5 năm, lật nhào ngai vàng phong kiến ngự trị trên đất nước ta ngót chục thế kỉ.

Với thắng lợi của cách mạng tháng tám, lần đầu tiên một nhà nước mới đã được xây dựng ở nước ta – nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nhà nước của dân, do dân, vì dân. Nhân dân ta từ thân phận nô lệ trở thành người chủ đất nước, chủ vận mệnh dân tộc.

Thắng lợi của cách mạng tháng Tám mở ra một kỉ nguyên mới của dân tộc: Kỉ nguyên độc lập, tự do.

Đối với quốc tế

Trong gần 5 năm đấu tranh chống phát xít Nhật chiếm đóng, khi thời cơ đến, dân ta nổi dậy “lấy lại nước Việt Nam từ tay Nhật”, với thắng lợi của cách mạng tháng Tám, nhân dân ta đã góp phần cùng nhân dân thế giới đánh bại chủ nghĩa phát xít, mang lại hòa bình cho nhân loại.

Thắng lợi của cách mạng tháng Tám đã gián đòn mạnh mẽ vào chủ

nghĩa thực dân cũ trên toàn thế giới.

Thắng lợi của cách mạng tháng tám là thắng lợi đầu tiên trong thời đại mới của dân tộc nhược tiểu đã tự giải phóng khỏi ách đế quốc thực dân. Thắng lợi đó đã cổ vũ mạnh mẽ tinh thần đấu tranh của nhân dân các nước thuộc địa và phụ thuộc trên thế giới, đặc biệt là đối với hai nước bạn bè Miên và Lào. Đó là thắng lợi đầu tiên của Đảng vô sản ở nước thuộc địa đã giành được chính quyền cách mạng trong cả nước.

Hồ Chí Minh nói: “chẳng những giai cấp lao động và nhân dân Việt Nam ta có thể tự hào, mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào rằng: lần này là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc”.

5.3 Nguyên nhân thắng lợi của Cách mạng tháng Tám

Thắng lợi của cách mạng tháng tám là tổng hợp của những yếu tố khách quan và chủ quan.

Về khách quan:

Cuộc chiến tranh thế giới thứ hai làm cho chủ nghĩa đế quốc suy yếu. Đế quốc Pháp thống trị nước ta bị Đức chiếm đóng. Bọn thực dân ở Đông Dương bị Nhật đảo chính truất quyền cai trị Đông Dương.

Khi Liên Xô tiến hành cuộc chiến tranh vệ quốc, những thắng lợi của Hồng quân Liên Xô tiêu diệt hoàn toàn phát xít Đức đã cổ vũ tinh thần nhân dân ta trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc.

Cuộc đấu tranh chống phát xít của đồng minh, của lực lượng dân chủ, tiến bộ trên thế giới, của phong trào giải phóng dân tộc ở Châu Á, châu Phi và Mỹ Latinh, đặc biệt chiến thắng của Hồng quân Liên Xô tiêu diệt đạo quân Quan Đông của Nhật buộc Nhật đầu hàng đồng minh không điều kiện, tạo thời cơ khách quan thuận lợi cho nhân dân ta nổi dậy giành chính quyền.

Về chủ quan:

Dân tộc ta có truyền thống yêu nước nồng nàn, đã trải qua hàng ngàn năm đấu tranh giữ nước và dựng nước, đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm quý báu truyền từ đời này sang đời khác. Nhân dân ta đã kế thừa và phát huy truyền thống quý báu đó. Đặc biệt từ khi có Đảng

Cộng sản Đông Dương lãnh đạo cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, nhân dân ta đoàn kết một lòng, không quản hy sinh, gian khổ, đứng lên cứu nước, cứu nhà.

Đảng Cộng sản Đông Dương, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề ra đường lối giải phóng dân tộc đúng đắn, theo nguyên lí của chủ nghĩa Mác – LêNin, vận dụng sáng tạo vào thực tiễn cách mạng Việt Nam.

Cách mạng tháng tám diễn ra trong 15 ngày, nhưng sự chuẩn bị liên tục của Đảng trong suốt 15 năm: trải qua các phong trào cách mạng 1930 – 1935, 1936 – 1939, đã tích lũy được nhiều bài học kinh nghiệm cho cách mạng tháng tám. Nhất là sự chuẩn bị chu đáo, toàn diện của Đảng cho cách mạng giải phóng dân tộc từ năm 1939 đến năm 1945: Chuẩn bị về đường lối, xây dựng lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang, xây dựng căn cứ địa cách mạng.

Sự chỉ đạo linh hoạt, sáng tạo, chủ động của Đảng, của Chủ tịch Hồ Chí Minh, của các cấp bộ Đảng và Việt minh trong Tổng khởi nghĩa: Xác định thời cơ phát động khởi nghĩa, sử dụng hình thức đấu tranh thích hợp, sử dụng lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang, kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang, kết hợp lực lượng Trung ương với địa phương, chỉ đạo khởi nghĩa từng phần tiến tới Tổng khởi nghĩa khi thời cơ đã đến.

"Cách mạng tháng tám thành công căn bản là do lực lượng chính trị của nhân dân đã kịp thời nắm lấy cơ hội thuận tiện nhất, khởi nghĩa giành chính quyền Nhà nước. Nhưng nếu Đảng ta trước đó không xây dựng lực lượng vũ trang và thành lập những khu căn cứ rộng lớn để làm chỗ dựa cho lực lượng chính trị và phong trào đấu tranh chính trị, và khi điều kiện đã chín muồi không mau lẹ phát động cuộc khởi nghĩa vũ trang thì cách mạng không thể mau chóng giành được thắng lợi".

